

Cao đẳng nghề Đà Nẵng

Cập nhật: 14/03/2025

A. GIỚI THIỆU

- ✓ Tên trường: Cao đẳng nghề Đà Nẵng
- ✓ Tên tiếng Anh: Danang Vocational Training College (DANAVTC)
- ✓ Mã trường: CDD0401
- ✓ Loại trường: Công lập
- ✓ Hệ đào tạo: Trung cấp - Cao đẳng
- ✓ Địa chỉ: Số 99 Tô Hiến Thành, P. Phước Mỹ, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng
- ✓ SĐT: 0236.394.2790 – 0236.394.0946
- ✓ Email: tuyensinh@danavtc.edu.vn
- ✓ Website: <http://danavtc.edu.vn/>
- ✓ Facebook: www.facebook.com/Danavtc/

B. THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

I. Thông tin chung

1. Thời gian tuyển sinh
- ✓ Trường tuyển sinh nhiều đợt trong năm và nhận hồ sơ xét tuyển liên tục.
2. Đối tượng tuyển sinh
- ✓ Cao đẳng: Đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên, THCS (học hệ 9+).
 - ✓ Trung cấp: Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương trở lên.
3. Phạm vi tuyển sinh
- ✓ Tuyển sinh trên toàn quốc.
4. Phương thức tuyển sinh
- ✓ Cao đẳng: Xét học bạ cấp III;
 - ✓ Trung cấp:
 - Xét điểm học tập năm lớp 9;
 - Xét học bạ cấp III.

5. Học phí

- ✓ Đang cập nhật...

II. Các ngành tuyển sinh

Thời gian đào tạo:

- Cao đẳng:
 - ✓ Tốt nghiệp THPT: 2,5 năm hoặc Hoàn thành lớp 12
 - ✓ Tốt nghiệp THCS (học hệ 9+): 4,5 năm
- Trung cấp:
 - ✓ Tốt nghiệp THPT: 1,5 năm;
 - ✓ Hoàn thành lớp 12: 1,5 năm
 - ✓ Tốt nghiệp THCS: 1,5 năm (không học văn hóa); 2,5 năm (học văn hóa bổ sung)

STT	Ngành đào tạo	Chi tiêu tuyển sinh	
		Cao đẳng	Trung cấp
I	Lĩnh vực Công nghệ thông tin		
1	Đồ họa đa phương tiện	35	35
2	Tin học ứng dụng	-	35
3	Công nghệ thông tin	90	-
II	Lĩnh vực Kỹ thuật – Công nghệ cao		
1	Cơ điện tử	35	35
2	Tự động hóa công nghiệp	35	-
3	Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp	35	-
4	Công nghệ ô tô	105	105
5	Công nghệ chế tạo máy	35	35
6	Hàn	35	35
7	Điện công nghiệp	80	50
8	Điện tử công nghiệp	35	-
9	Công nghệ kỹ thuật Điện tử	35	-
10	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	105	70
III	Lĩnh vực Du lịch		
1	Hướng dẫn du lịch	70	35
2	Quản trị khách sạn	100	-
3	Quản trị lễ hành	35	-
4	Quản trị nhà hàng	40	-
5	Nghề vụ nhà hàng	-	35
6	Nghề vụ lưu trú	-	35
IV	Lĩnh vực Kinh tế - Dịch vụ		
1	Kế toán doanh nghiệp	70	35
2	Kỹ thuật sửa chữa và lắp ráp máy tính	35	35
3	Logistic	35	-
4	Marketing thương mại	35	35
5	Thương mại điện tử	35	35
V	Lĩnh vực thời trang		
1	Máy thời trang	35	35
2	Thiết kế thời trang	30	30
3	Chăm sóc sắc đẹp	Liên kết đào tạo	Liên kết đào tạo